

BÁO CÁO

Tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp đối với hồ sơ đề nghị xây dựng Dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam

Kính gửi: Chính phủ

Ngày 23/3/2023, Bộ Tư pháp có báo cáo số 32/BCTĐ-BTP gửi Bộ Công an và Văn phòng Chính phủ về việc thẩm định đối với hồ sơ đề nghị xây dựng Dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam (sau đây viết tắt là đề nghị xây dựng Luật). Bộ Công an đã nghiên cứu, tiếp thu ý kiến thẩm định và chỉnh lý dự thảo hồ sơ, xin báo cáo cụ thể như sau:

1. Về tính tương thích của nội dung chính sách trong đề nghị xây dựng Luật với điều ước quốc tế có liên quan mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên

Tiếp thu ý kiến của Bộ Tư pháp, Bộ Công an đã rà soát các chính sách với các điều ước quốc tế liên quan mà Việt Nam là thành viên để đảm bảo không làm cản trở việc thực hiện các điều ước quốc tế.

2. Về sự cần thiết, tính hợp lý, chi phí tuân thủ các thủ tục hành chính; việc lồng ghép vấn đề bình đẳng giới của chính sách trong đề nghị xây dựng Luật

Tiếp thu ý kiến của Bộ Tư pháp, Bộ Công an đã thực hiện đánh giá tác động của thủ tục hành chính và bổ sung báo cáo đánh giá tác động thủ tục hành chính trong hồ sơ đề nghị xây dựng Luật theo quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2020 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính (được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 15/3/2013 của Chính phủ và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 10/02/2017 của Chính phủ); Thông tư số 03/2022/TT-BTP ngày 10/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn việc đánh giá tác động của thủ tục hành chính trong lập đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và soạn thảo dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật.

3. Về các vấn đề khác

3.1. Về các chính sách của hồ sơ đề nghị xây dựng Luật, Bộ Tư pháp đề nghị:

- Điều chỉnh tên gọi của các chính sách; chuyển nội dung “*tạo điều kiện thuận lợi cho công dân Việt Nam trong việc xin thị thực của nước ngoài và*

trong quá trình xuất cảnh, nhập cảnh” từ chính sách 2 sang chính sách 1.

Bộ Công an đã tiếp thu, chỉnh lý tên gọi của chính sách 1 là “*Tiếp tục cải cách thủ tục hành chính, hoàn thiện quy định về việc thực hiện các thủ tục hành chính trong lĩnh vực xuất nhập cảnh trên môi trường điện tử*”. Ở chính sách này, Bộ Công an đề xuất bổ sung quy định hình thức nộp hồ sơ và trình tự, thủ tục thực hiện đề nghị cấp hộ chiếu phổ thông, trình báo mất hộ chiếu phổ thông và đề nghị khôi phục giá trị sử dụng của hộ chiếu phổ thông trên môi trường điện tử; quy định rõ khi người dân làm thủ tục đề nghị cấp hộ chiếu phổ thông sẽ không phải nộp kèm theo bản sao giấy khai sinh hoặc trích lục khai sinh; bản chụp Chứng minh nhân dân hoặc Thẻ căn cước công dân; quy định rõ người bị mất hộ chiếu nộp đơn trình báo mất hộ chiếu cho Công an cấp tỉnh hoặc Công an cấp huyện hoặc Công an cấp xã.

Bộ Công an đề nghị giữ nguyên nội dung tại chính sách 2 để đảm bảo tính thống nhất, phù hợp với tên gọi của các chính sách đã được sửa đổi.

- Đối với đề xuất chuyển thẩm quyền ký kết điều ước quốc tế liên quan đến tiếp nhận công dân Việt Nam không được nước ngoài cho cư trú từ Bộ Ngoại giao sang Bộ Công an tại Chính sách 2, hồ sơ đề nghị xây dựng Luật chưa đánh giá làm rõ những tồn tại, bất cập của các quy định liên quan để có cơ sở đề xuất phân tách, thay đổi chức năng, nhiệm vụ. Trong trường hợp Bộ Công an tiếp tục đề xuất chuyển thẩm quyền chủ trì ký kết các điều ước quốc tế liên quan đến tiếp nhận công dân Việt Nam không được phía nước ngoài cho cư trú từ Bộ Ngoại giao sang Bộ Công an, Bộ Tư pháp đề nghị bổ sung thông tin, tồn tại, bất cập thực hiện quy định pháp luật liên quan và đánh giá kỹ tác động của đề xuất. Trường hợp giữ đề xuất này, Bộ Công an đưa nội dung này là nội dung còn ý kiến khác nhau vào Tờ trình Chính phủ để xin ý kiến thành viên Chính phủ về nội dung này.

Nội dung giải trình:

Tiếp thu ý kiến của Bộ Tư pháp, Bộ Công an đã làm rõ hơn những tồn tại, bất cập trong quá trình thực hiện đàm phán, ký kết điều ước quốc tế liên quan đến tiếp nhận công dân Việt Nam không được nước ngoài cho cư trú tại hồ sơ đề nghị xây dựng Luật.

Theo Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam, Điều 45 quy định Bộ Công an là đơn vị chủ trì ký kết thỏa thuận quốc tế trong việc tiếp nhận công dân Việt Nam không được phía nước ngoài cho cư trú, Điều 46 quy định Bộ Ngoại giao là đơn vị chủ trì trong việc ký kết điều ước quốc tế liên quan đến xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam và tiếp nhận công dân Việt Nam không được phía nước ngoài cho cư trú. Việc này không phù hợp với Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “khắc phục triệt để sự trùng lặp, chồng chéo chức năng, nhiệm vụ để một tổ chức có thể đảm nhiệm nhiều việc, nhưng một việc chỉ do một tổ chức chủ trì và chịu trách nhiệm chính”.

Theo quy định tại Điều 8 Luật Điều ước quốc tế năm 2016, các bộ, ngành căn cứ vào nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có thẩm quyền đề xuất đàm phán điều ước quốc tế nhân danh Chính phủ. Theo quy định của Luật Cư trú và Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam, Bộ Công an là cơ quan chịu trách nhiệm trước Chính phủ thực hiện chức năng quản lý nhà nước về cư trú và xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam. Công tác tiếp nhận công dân Việt Nam không được nước ngoài cho cư trú là một trong những nội dung của công tác quản lý xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam. Bộ Công an là đơn vị trực tiếp tổ chức thực hiện các hiệp định, thỏa thuận về nhận trở lại công dân Việt Nam không được nước ngoài cho cư trú như: tổ chức xác minh, cấp giấy tờ đi lại, thực hiện tiếp nhận công dân khi nước ngoài trao trả... Do đó, nếu giao Bộ Ngoại giao đề xuất đàm phán ký kết, Bộ Công an tổ chức thực hiện sẽ thiếu tính thống nhất và không bám sát được thực tiễn.

Việc tiếp nhận những trường hợp công dân Việt Nam không được nước ngoài cho cư trú thuộc phạm vi lĩnh vực công tác xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam, có liên quan trực tiếp đến vấn đề phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật về xuất cảnh, nhập cảnh thuộc chức năng của Bộ Công an. Việc thực hiện công tác bảo hộ công dân Việt Nam ở nước ngoài, trên thực tế Bộ Ngoại giao và các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài chỉ thực hiện công tác bảo hộ trong giai đoạn công dân đang bị tố tụng (bị bắt giữ, xét xử), sau khi đã có quyết định xét xử, trục xuất của cơ quan chức năng nước ngoài thì việc xác minh, tổ chức tiếp nhận công dân Việt Nam bị nước ngoài trục xuất hoàn toàn do các cơ quan chức năng của Bộ Công an thực hiện. Do đó, quy định rõ Bộ Công an chủ trì, đề xuất, ký kết điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế về tiếp nhận trở lại công dân Việt Nam không được nước ngoài cho cư trú là phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Bộ Công an.

Tiếp thu ý kiến của Bộ Tư pháp, Bộ Công an đã đưa nội dung quy định Bộ Công an là cơ quan chủ trì ký kết các điều ước quốc tế liên quan đến nhận trở lại công dân Việt Nam không được nước ngoài cho cư trú vào Tờ trình đề xin ý kiến của Chính phủ.

3.2. Về báo cáo đánh giá tác động chính sách, đề nghị nghiên cứu, rà soát, đưa ra những đánh giá tác động đầy đủ, cụ thể hơn đối với các chính sách, bao gồm tác động về điều kiện đáp ứng (nguồn nhân lực, trang thiết bị) của các địa phương để thực hiện các nhiệm vụ dự kiến được phân cấp này, đảm bảo tính hiệu quả, khả thi.

Bộ Công an xin tiếp thu, chỉnh lý đối với báo cáo đánh giá tác động chính sách.

3.3. Về Tờ trình số 119/TTr-BCA, đề nghị chỉnh lý một số nội dung sau:

- Rà soát, tách rõ, làm nổi bật sự cần thiết đề nghị xây dựng Luật xuất phát từ cơ sở chính trị, cơ sở pháp lý và cơ sở thực tiễn;

- Chính lý nội dung của Tờ trình cho phù hợp hơn như không sửa luật để phù hợp với các văn bản chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ, ngành,...;

- Bổ sung thông tin, số liệu cho đầy đủ như số liệu hộ chiếu công dân không đến nhận,...

Bộ Công an xin tiếp thu, chỉnh lý đối với Tờ trình.

3.4. Về hồ sơ đề nghị xây dựng Luật, đề nghị rà soát kỹ, đảm bảo tính thống nhất nội dung các văn bản trong hồ sơ như:

- Tên gọi của chính sách tại Tờ trình số 119/TTr-BCA ngày 10/3/2023 và dự thảo Báo cáo đánh giá tác động chính sách chưa thống nhất.

- Về kiến nghị sửa đổi, bổ sung điều luật, Báo cáo tổng kết thực hiện Luật XNCCDVN đưa ra đề xuất sửa 06 Điều (các Điều 6, 15, 27, 28, 32, 46); Báo cáo đánh giá tác động chính sách đề xuất sửa 08 Điều (các Điều 6, 8, 15, 18, 27, 28, 32, 45); Tờ trình số 119/TTr-BCA và dự thảo đề cương Luật đề xuất sửa 12 Điều (các Điều 6, 8, 15, 16, 17, 18, 27, 28, 32, 41, 45, 46).

Bộ Công an xin tiếp thu, chỉnh lý đối với hồ sơ đề nghị xây dựng Luật.

Trên cơ sở các nội dung giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định như trên, Bộ Công an đã bổ sung, chỉnh lý các dự thảo trong hồ sơ đề nghị xây dựng Luật.

Bộ Công an kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Bộ trưởng Tô Lâm (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, QLXNC(P5). NL(04b).



Thượng tướng Lương Tam Quang